TÓM TẮT CÁC ĐIỂM TRỌNG YẾU TRONG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG (MDG)

STT	NỘI DUNG HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GHI CHÚ
1.	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng** 1. Quy chế này quy định về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật. 2. Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và những người liên quan.	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng** 1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này được xây dựng theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật. 2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người liên quan được đề cập trong quy chế này.	Cập nhật căn cứ pháp lý theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC và làm rõ phạm vi, đối tượng áp dụng.
2.	**Điều 2. Nguyên tắc làm việc** 1. Làm việc theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định của công ty; 2. Bảo đảm chịu sự giám sát của Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; 3. Bảo đảm tuân thủ trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quy chế này;	**Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt** *(Nội dung trình bày chi tiết "Các thuật ngữ và chữ viết tắt", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 6, 7, 8 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Thay thế nội dung về "Nguyên tắc làm việc" thành "Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt" nhằm đồng bộ hóa khái niệm theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

	4. Bảo đảm dân chủ, rõ ràng, minh bạch và hiệu quả trong mọi hoạt động.		
3.	**CHƯƠNG II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**	**CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG** I. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (TRỰC TIẾP, TRỰC TUYẾN, TRỰC TIẾP KẾT HỢP TRỰC TUYẾN) Mục 1. QUY ĐỊNH CHUNG Mục 2. QUY ĐỊNH RIÊNG VỚI TỪNG HÌNH THỨC HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP Mục 2.1. QUY ĐỊNH RIÊNG VỚI HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP TRỰC TIẾP Mục 2.2. QUY ĐỊNH RIÊNG HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP TRỰC TUYẾN Mục 2.3. QUY ĐỊNH RIÊNG HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP TRỰC TIẾP KẾT HỢP TRỰC TUYẾN II. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN	Thay đổi bố cục và phân tách chi tiết Chương II thành các Mục riêng biệt theo từng hình thức họp (Trực tiếp, Trực tuyến, Kết hợp) và Lấy ý kiến bằng văn bản để cụ thể hóa quy trình, tối ưu hóa trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ theo các hình thức.
4.	**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông** Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông** Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định theo Điều 138 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và	Cập nhật điều khoản dẫn chiếu theo pháp luật hiện hành.

		Điều 14, Điều 15 Điều lệ công ty.	
5.	**Điều 4. Cổ đông, yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 115, Điều 140 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. 2. Người có thẩm quyền triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 1 Điều này phải thực hiện các công việc theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ công ty.	**Điều 4. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông** 1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty; b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật; c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật này; d. Trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. 2. HĐQT phải xác định ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên HĐQT, thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 14 Điều lệ công ty; 3. Trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều 14 Điều lệ công ty có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho	Chi tiết thẩm quyền, điều kiện và thời hạn triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông và bổ sung các mốc thời hạn quy trình chi tiết theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

		việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại. 4. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.	
6.	**Chưa quy định**	**Điều 5. Nhân sự Đại hội đồng cổ đông** 1. Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa 2. Thư ký đại hội 3. Ban kiểm phiếu 4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu *(Nội dung trình bày chi tiết "Nhân sự Đại hội đồng cổ đông", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 9, 10, 11 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Bổ sung mới quy định về "Nhân sự Đại hội đồng cổ đông" nhằm làm rõ cơ cấu, chức năng và nhiệm vụ của các bộ phận điều hành cuộc họp.
7.	**Điều 5. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông** Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật chuyên ngành.	**Điều 6. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp và thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;	Sửa đổi tên và số hiệu điều và chi tiết hóa quy trình, các mốc thời hạn lập danh sách cổ đông dự họp và bổ sung căn cứ phối hợp thực hiện quyền với VSDC.

		2. Công ty thực hiện thủ tục lập danh sách cổ đông và các thủ tục liên quan theo quy định tại Quy chế thực hiện quyền của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam hoặc các Quy định khác của pháp luật (áp dụng khi Công ty chưa đăng ký chứng khoán tại VSDC).	
8.	**Điều 6. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông** Quy định tại Khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.	**Điều 7. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông** *(Nội dung trình bày chi tiết "Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 11 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Sửa đổi số hiệu điều và chi tiết hóa quy trình gửi thông báo mời họp kèm tài liệu đính kèm; bổ sung mới quy định về Chương trình và quyền kiến nghị nội dung họp ĐHĐCĐ của cổ đông.
9.	**Điều 7. Cách thức đăng ký tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông** 1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. 2. Các cổ đông có thể ủy quyền cho cá nhân hoặc tổ chức khác tham dự Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 16 Điều lệ công ty. 3. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Điều 19 Điều lệ công ty.	**Điều 9. Cách thức đăng ký, ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức đăng ký, ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 12, 13 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 10. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức đăng ký, ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 13 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Phân tách Điều 7 cũ thành Điều 9 và Điều 10; chi tiết hóa quy trình kiểm tra tư cách cổ đông, các hình thức đăng ký dự họp và điều kiện tiến hành họp.
10.	**Điều 8. Cách thức bỏ phiếu**	**Điều 8. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông**	Thay đổi nội dung Điều 8 thành "Chương trình,

	1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được ghi nhận trước, số thẻ phản đối nghị quyết được ghi nhận sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. 2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.	*(Nội dung trình bày chi tiết "Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 12 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	nội dung Đại hội đồng cổ đông"; Điều chuyển nội dung "Cách thức bỏ phiếu" sang các mục chuyên biệt tương ứng với từng hình thức tổ chức đại hội.
11.	**Chưa quy định**	**Điều 11. Hình thức thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông** 1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm	Bổ sung mới quy định về các hình thức thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm pháp lý hóa các phương thức tổ

		quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp: a. Cuộc họp trực tiếp b. Hội nghị trực tuyến c. Hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến 2. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (Quy định tại Phần II – Chương này): a. Gửi phiếu lấy ý kiến bằng gửi thư, fax hoặc thư điện tử b. Gửi phiếu lấy ý kiến bằng bỏ phiếu điện tử c. Gửi phiếu lấy ý kiến bằng gửi thư, fax hoặc thư điện tử kết hợp bỏ phiếu điện tử	chức đại hội.
12.	**Chưa quy định**	**Điều 12. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông** *(Nội dung trình bày chi tiết "Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 12 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Bổ sung mới quy định về "Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông" nhằm chi tiết hóa danh mục thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo Luật Doanh nghiệp hiện hành.
13.	**Điều 9. Cách thức kiểm phiếu** 1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty, khoản 3, 4, 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, các quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được	**Điều 13. Điều kiện để nghị quyết được thông qua** 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán	Cập nhật tên và số hiệu điều và chuẩn hóa các tỷ lệ biểu quyết thông qua nghị quyết phù hợp với

	thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của Công ty; c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT và báo cáo việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc. d. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ 2. Bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp. 3. Các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 51% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên tính theo Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán khi có từ 65% tổng số phiếu bầu trở lên của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ. 4. Các nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.	thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 51% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; e. Tổ chức lại, giải thể công ty; 2. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. Lưu ý, Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty. 3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.	quy định hiện hành.

14.	**Điều 10. Thông báo kết quả kiểm phiếu** Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến đối với từng vấn đề.	**Điều 14. Thông báo kết quả kiểm phiếu** Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra và tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ toạ/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.	Sửa đổi số hiệu điều và chuẩn hóa quy trình báo cáo, công bố kết quả kiểm phiếu tại đại hội.
15.	**Điều 11. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 132 Luật doanh nghiệp)** 1. Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này. 2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.	**Điều 15. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông** 1. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này. 2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng. 3. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật này	Sửa đổi số hiệu điều và chuẩn hóa tiêu đề; bổ sung Khoản 3 mới quy định cụ thể về quyền, thời hạn (90 ngày) và các trường hợp cổ đông có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết ĐHĐCĐ theo quy định pháp luật.

		có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật này và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 152 của Luật này; b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.	
16.	**Điều 12. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông** Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được lập theo quy định tại Điều 23 Điều lệ Công ty.	**Điều 16. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông** *(Nội dung trình bày chi tiết "Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 16, 17 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Sửa đổi số hiệu điều; cụ thể hóa quy trình lập biên bản theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
17.	**Điều 13. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông** Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật chứng khoán.	**Điều 17. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông** Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	Sửa đổi số hiệu điều, cụ thể quy định về tài liệu lưu trữ và công bố thông tin.
18.	**Chưa quy định**	**Mục 2. QUY ĐỊNH RIÊNG VỚI TỪNG HÌNH THỨC HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP** **Mục 2.1. QUY ĐỊNH RIÊNG VỚI HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP TRỰC TIẾP**	Bổ sung mới Mục 2.1 nhằm quy định hệ thống quy trình riêng biệt đối với hình thức biểu quyết

		Điều 18. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tiếp *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tiếp", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 17, 18 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 19. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp** *(Nội dung trình bày chi tiết "Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 18, 19 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 20. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức bỏ phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 19, 20 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 21. Cách thức bỏ phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức bỏ phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 20, 21 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 22. Cách thức kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp" Quý cổ đông vui lòng xem tại*	tại cuộc họp trực tiếp

		trang 21 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)	
19.	**Điều 14. Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn** Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 22 Điều lệ Công ty.	**II. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN** **Điều 37. Trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản** *(Nội dung trình bày chi tiết "Trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 25, Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 38. Trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản** *(Nội dung trình bày chi tiết "Trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 26, Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 39. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản** *(Nội dung trình bày chi tiết "Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 26, 27, 28, 29 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Cấu trúc lại nội dung Điều 14 cũ thành Phần II riêng biệt và phân tách chi tiết thành 03 điều khoản mới (Điều 37, 38, 39) nhằm cụ thể hóa điều kiện áp dụng, các trường hợp loại trừ và trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
20.	**Điều 15. Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến** **...**	**Mục 2.2. QUY ĐỊNH RIÊNG HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP TRỰC TUYẾN** **Điều 23. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức đăng ký tham dự Đại*	Cấu trúc lại Điều 15 cũ thành Mục 2.2 lớn quy định riêng cho hình thức họp trực tuyến; bóc tách chi tiết thành 08 điều khoản mới nhằm cụ thể hóa quy trình vận hành

		hội đồng cổ đông trực tuyến", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 21 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.) **Điều 24. Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 21, 22 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 25. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến** *(Nội dung trình bày chi tiết "Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 22 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 26. Thảo luận tại Đại hội Đồng Cổ đông trực tuyến** *(Nội dung trình bày chi tiết "Thảo luận tại Đại hội Đồng Cổ đông trực tuyến", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 23 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 27. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến** *(Nội dung trình bày chi tiết "Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 23 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 28. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức bỏ phiếu trực tuyến",*	và bỏ phiếu điện tử.

		Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 23, 24 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.) **Điều 29. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức bỏ phiếu trực tuyến", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 24 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 30. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến** *(Nội dung trình bày chi tiết "Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 24 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	
21.	**Chưa quy định**	**Mục 2.3. QUY ĐỊNH RIÊNG HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP TRỰC TIẾP KẾT HỢP TRỰC TUYẾN** **Điều 31. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp trực tuyến** Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 và Điều 23 Quy chế này. **Điều 32. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp trực tuyến**	Bổ sung mới quy định riêng về hình thức biểu quyết tại cuộc họp kết hợp (trực tiếp và trực tuyến - hybrid) để làm cơ sở triển khai theo nhu cầu thực tế của công ty (nếu có) và bắt kịp xu thế thị trường.

		Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 và Điều 25 Quy chế này. **Điều 33. Hình thức thông qua nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp trực tuyến** Thực hiện theo quy định tại Điều 11 và Điều 27 Quy chế này. **Điều 34. Cách thức bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp trực tuyến** Thực hiện theo quy định tại Điều 20, Điều 21 và Điều 28 Quy chế này. **Điều 35. Cách thức kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp trực tuyến** Thực hiện theo quy định tại Điều 22 và Điều 29 Quy chế này. **Điều 36. Lập biên bản họp tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp trực tuyến** Thực hiện theo quy định tại Điều 16 và Điều 30 Quy chế này.	
22.	**CHƯƠNG III. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **Điều 16. Hội đồng quản trị**	**Chương III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **Mục 1. QUY ĐỊNH CHUNG** **Điều 40. Vai trò, Quyền và nghĩa vụ của HĐQT**	Đổi tên Chương III; phân tách và quy định chi tiết từng khoản của Điều 16 cũ thành các điều khoản độc lập (từ Điều 40, Điều 41, Điều

	1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều 153 Luật Doanh nghiệp và Điều 27 Điều lệ Công ty. 3. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Điều lệ công ty.	*(Nội dung trình bày chi tiết "Vai trò, Quyền và nghĩa vụ của HĐQT", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 29, 30 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 41. Quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên HĐQT** *(Nội dung trình bày chi tiết "Quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên HĐQT", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 30, 31 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 50. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 36 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	50) nhằm cụ thể hóa vai trò, cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.
23.	**Điều 17. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị** Thực hiện theo quy định tại Điều 26 Điều lệ công ty.	**Mục 2. QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HĐQT** **Điều 42. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT** *(Nội dung trình bày chi tiết "Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 31 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Sửa đổi số hiệu điều; quy định chi tiết hơn về số lượng, nhiệm kỳ và điều chỉnh cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị (thành viên độc lập, không điều hành) nhằm đảm bảo phù hợp với quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

24.	**Điều 18. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị** Theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp.	**Điều 43. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT** 1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của 01 công ty đại chúng. 3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.	Sửa đổi số hiệu điều; quy định chi tiết hơn về tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo tính chặt chẽ và điều chỉnh phù hợp với quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.
25.	**Điều 19. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị** 1. Cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Khoản 3, Điều 12 Điều lệ Công ty. 2. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Việc đề cử cụ thể như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử	**Điều 44. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị** 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Việc đề cử cụ thể như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị	Sửa đổi số hiệu điều; chi tiết hóa toàn bộ khung tỷ lệ sở hữu cổ phần và số lượng nhân sự được quyền đề cử tương ứng nhằm chuẩn hóa quy trình tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ ứng cử/đề cử theo thực tế triển khai của Công ty.

	tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên. 3. Nếu sau khi áp dụng các quy định về đề cử tại khoản 1 Điều này mà vẫn chưa đủ số ứng cử viên cần thiết Hội đồng Quản trị đương nhiệm có thể cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.	được quy định chi tiết tại Quy chế nội bộ về Quản trị công ty. Việc đề cử ứng cử viên đối với hình thức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: … *(Nội dung trình bày chi tiết "Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 32, 33 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	
26.	**Điều 20. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị** Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02	**Điều 45. Cách thức bầu thành viên HĐQT** 1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội	Sửa đổi số hiệu điều; bổ sung quy trình và cách thức bỏ phiếu linh hoạt trong trường hợp số lượng ứng cử viên thiếu hoặc bằng số thành viên HĐQT cần bầu.

	ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.	đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty. 2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên HĐQT cần bầu thì việc bầu thành viên HĐQT có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 21 Điều lệ công ty.	
27.	**Điều 21. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị** Theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.	**Điều 46. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 32, 33 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Sửa đổi số hiệu điều; quy định chi tiết điều kiện và quy trình thực tế về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bầu bổ sung thành viên HĐQT.
28.	**Điều 22. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị** Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật về công bố thông tin và tại Điều lệ Công ty.	**Điều 47. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị** Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của Luật hiện hành.	Sửa đổi số hiệu điều; cụ thể hóa quy trình và các phương tiện thực hiện thông báo kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT.

29.	**Điều 23. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị** ...	**Điều 48. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 34, 35 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Sửa đổi số hiệu điều; cập nhật cách thức và nội dung giới thiệu thông tin ứng viên thành viên HĐQT.
30.	**Điều 24. Chủ tịch Hội đồng quản trị** Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị được thực hiện quy định tại Điều 29 Điều lệ công ty.	**Điều 49. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 35, 36 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	Sửa đổi số hiệu điều; chi tiết hóa trình tự và thủ tục bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.
31.	**Điều 25. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị** 1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và đơn vị trong công ty. 2. Tổng giám đốc phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.	**Bỏ nội dung này do đã quy định Quy trình cung cấp thông tin tại Điều 41. Quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên HĐQT** *(Nội dung trình bày chi tiết "Quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên HĐQT", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 30, 31 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	
32.	**Điều 26. Điều kiện làm việc của Hội đồng quản trị**	**Bỏ nội dung này do đã quy định tại Điều 41. Quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên HĐQT**	

	1. Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy và con dấu của công ty để thực hiện chức năng quản trị công ty. 2. Văn phòng công ty có trách nhiệm nhận và chuyển thư từ, tài liệu của Hội đồng quản trị. Tất cả thư từ, tài liệu của Hội đồng quản trị phải được chuyển cho Chủ tịch Hội đồng quản trị xử lý, trừ trường hợp văn bản hoặc phong bì gửi đích danh cho một thành viên Hội đồng quản trị. 3. Thời hạn cung cấp hoặc trả lời thông tin không quá 03 ngày làm việc sau khi nhận được yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trường hợp chưa thể cung cấp kịp thời thì có thể trả lời chậm hơn nhưng cũng không được vượt quá 05 ngày làm việc. 4. Thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp giao việc cho nhân viên công ty mà không thông qua Tổng giám đốc hoặc Thủ trưởng đơn vị thuộc công ty, trừ trường hợp nhân viên đó được phân công làm việc trực tiếp với thành viên HĐQT đó. 5. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị do Chủ tịch HĐQT xác nhận và được hạch toán vào chi phí của công ty.	*(Nội dung trình bày chi tiết "Quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên HĐQT", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 30, 31 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	

33.	**Điều 27. Thư ký Hội đồng quản trị** **...**	**Bỏ nội dung này do đã quy định tại Mục 6. LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY VÀ THƯ KÝ CÔNG TY**	
34.	**CHƯƠNG IV. TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **Điều 28. Thông báo họp Hội đồng quản trị** 1. Thông báo mời họp được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 30 của Điều lệ Công ty. 2. Hội đồng quản trị có thể họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường khi có các trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 30 Điều lệ công ty. **Điều 29. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị** 1. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành theo quy định tại khoản 8, Điều 30 của Điều lệ Công ty. 2. Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. **Điều 30. Cách thức biểu quyết**	**Mục 4. QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **Điều 51. Số lượng cuộc họp tối thiểu theo tháng/quý/năm** *(Nội dung trình bày chi tiết "Số lượng cuộc họp tối thiểu theo tháng/quý/năm", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 37 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 52. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường** *(Nội dung trình bày chi tiết "Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 37 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 53. Thông báo họp Hội đồng quản trị và quyền dự họp Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Thông báo họp Hội đồng quản trị và quyền dự họp Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui*	Cơ cấu lại Chương IV cũ thành Mục 4 và phân tách chi tiết thành các điều riêng biệt để cụ thể hóa trình tự họp HĐQT.

	Quy định tại khoản 8, 9, 10Điều 30 của Điều lệ Công ty. **Điều 31. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị** Quy định tại khoản 11 Điều 30 của Điều lệ Công ty. **Điều 32. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị** 1. Biên bản họp HĐQT phải được ghi đầy đủ, trung thực. HĐQT có thể yêu cầu một thành viên HĐQT hoặc một người khác làm thư ký ghi biên bản họp. 2. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. **Điều 33. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị** Nghị quyết HĐQT phải được thông báo tới các bên có liên quan theo quy định tại Điều lệ công ty.	*lòng xem tại trang 37, 38 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 54. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 38 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 55. Cách thức biểu quyết** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức biểu quyết", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 38, 39 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 56. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 39 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 57. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui*	

		lòng xem tại trang 40 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.) **Điều 58. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Lập biên bản họp Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 40 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 59. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 41 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 60. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị** *(Nội dung trình bày chi tiết "Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 41 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	
35.	**CHƯƠNG V. ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **Điều 34. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban Kiểm toán**	**Mục 5. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **Điều 61. Các tiểu ban trực thuộc HĐQT**	Cơ cấu lại Chương V cũ thành Mục 5, bổ sung quy định về các tiểu ban thuộc HĐQT và Ủy ban kiểm toán.

	Theo quy định tại Điều 37 Điều lệ công ty **Điều 35. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban Kiểm toán** 1. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn và cơ cấu của Ủy ban Kiểm toán thực hiện theo quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty 2. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban Kiểm toán thực hiện theo quy định tại Điều 35 Điều lệ công ty. **Điều 36. Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán** Các nội dung liên quan đến hoạt động của Ủy ban Kiểm toán bao gồm các cuộc họp; báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban Kiểm toán được thực hiện theo quy định tại Điều 38, 39 Điều lệ công ty.	*(Nội dung trình bày chi tiết "Các tiểu ban trực thuộc HĐQT", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 41 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 62. Ủy ban kiểm toán** *(Nội dung trình bày chi tiết "Ủy ban kiểm toán", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 41, 42 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	
36.	**CHƯƠNG VI. LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY** **Điều 37. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty** Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:	**Mục 6. LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY VÀ THƯ KÝ CÔNG TY** **Điều 63. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty**	Cơ cấu lại Chương VI cũ thành Mục 6; bổ sung đối tượng Thư ký Công ty và phân tách chi tiết thành các điều riêng biệt (từ Điều 63 đến Điều 66) quy định rõ về tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm thực tế.

	1. Có hiểu biết về pháp luật; 2. Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty; 3. Phải có trình độ chuyên môn về quản trị kinh doanh; tài chính; kế toán; kiểm toán hoặc luật từ trình độ đại học trở lên; 4. Có phẩm chất đạo đức, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành chính sách, chế độ, các quy định về quản lý kinh tế, tài chính của pháp luật và của công ty. **Điều 38. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty** Hội đồng quản trị của công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký của công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là 05 năm và được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Người phụ trách quản trị công ty được hưởng các quyền lợi theo	*(Nội dung trình bày chi tiết "Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 42 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 64. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký Công ty** *(Nội dung trình bày chi tiết "Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký Công ty", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 42, 43 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 65. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký công ty** *(Nội dung trình bày chi tiết "Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký công ty", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 43 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 66. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty** *(Nội dung trình bày chi tiết "Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 43 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	

	thỏa thuận trong hợp đồng lao động được ký với Hội đồng quản trị. **Điều 39. Trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty** Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định của pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm. Người phụ trách quản trị công ty bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau: 1. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; 2. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Điều 44 Quy chế này và Điều lệ công ty; 3. Có đơn từ chức và được chấp thuận. **Điều 40. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty** Công ty phải tổ chức thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty trong nội bộ	**Điều 67. Quyền và Nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty** *(Nội dung trình bày chi tiết "Quyền và Nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 43, 44 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	

	công ty và công bố thông tin theo quy định của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán. **Điều 41. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty** Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty được thực hiện theo quy định tại Điều 32 Điều lệ công ty.		
37.	**CHƯƠNG VII. LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM TỔNG GIÁM ĐỐC** **Điều 42. Các tiêu chuẩn của Tổng giám đốc** Tổng giám đốc phải có các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và các quy định của công ty. Tổng giám đốc phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức. **Điều 43. Bổ nhiệm Tổng giám đốc** 1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc 2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội	**Chương IV. TỔNG GIÁM ĐỐC** **Điều 68. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc** 1. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao. 2. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau: a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;	Cấu trúc lại nội dung Chương VII cũ thành Chương IV mới với 6 điều độc lập; chi tiết hóa các quyền điều hành và bổ sung quy trình ứng cử, đề cử, công bố thông tin thù lao Tổng Giám đốc.

	đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao. **Điều 44. Ký hợp đồng lao động với Tổng giám đốc** Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định. **Điều 45. Miễn nhiệm Tổng giám đốc** Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế. **Điều 46. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc** 1. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là 05 năm và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. 2. Tổng giám đốc điều hành có các quyền và nghĩa vụ sau:	c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty; d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc; g. Tuyển dụng lao động; h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh; i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. **Điều 69. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc** Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:	

	a) Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua; b) Quyết định các vấn đề không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất; c) Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; d) Quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ; e) Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty; f) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty. 3. Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện	a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp; b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty. **Điều 70. Ứng cử, đề cử Tổng Giám đốc** Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các thành viên HĐQT có quyền ứng cử, đề cử ứng viên Tổng Giám đốc theo đúng các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 69 Quy chế này và trình lên HĐQT xem xét khi Công ty có nhu cầu tìm kiếm Tổng Giám đốc. **Điều 71. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc** Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế. **Điều 72. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc**	

	nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc điều hành khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.	Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành. **Điều 73. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc** 1. Tổng Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định. 2. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.	
38.	**CHƯƠNG VIII. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC** **Điều 47. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Tổng giám đốc** ... **Điều 48. Phân cấp quyền hạn giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc**	**Chương V. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC** **Mục 1. QUY ĐỊNH VỀ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC** **Điều 74. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc** *(Nội dung trình bày chi tiết "Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa*	Cấu trúc lại nội dung Chương VIII cũ thành Mục 1 thuộc Chương V mới; chi tiết hóa quy trình phối hợp, thủ tục họp, thông báo và cơ chế báo cáo giữa HĐQT với Tổng Giám đốc.

	... **Điều 49. Tiêu chuẩn của người đại diện phần vốn** ... **Điều 50. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện phần vốn của công ty/người tham gia quản lý điều hành tại doanh nghiệp khác** ... **Điều 51. Việc tiếp cận thông tin** ...	*HĐQT và Tổng Giám đốc", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 46 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 75. Thông báo Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT cho Tổng Giám đốc** *(Nội dung trình bày chi tiết "Thông báo Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT cho Tổng Giám đốc", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 46 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 76. Các trường hợp Tổng Giám đốc đề nghị triệu tập họp HĐQT và những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT** *(Nội dung trình bày chi tiết "Các trường hợp Tổng Giám đốc đề nghị triệu tập họp HĐQT và những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 46, 47 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 77. Báo cáo của Tổng Giám đốc với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao** *(Nội dung trình bày chi tiết "Báo cáo của Tổng Giám đốc với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 47 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	

		Điều 78. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Tổng Giám đốc *(Nội dung trình bày chi tiết "Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Tổng Giám đốc", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 47 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 79. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT** *(Nội dung trình bày chi tiết "Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 47, 48 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 80. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên** *(Nội dung trình bày chi tiết "Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 48 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	
39.	**CHƯƠNG IX. QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM**	**Mục 2. QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,**	Cơ cấu lại Chương IX cũ thành Mục 2 và quy định chi tiết quy trình đánh

	SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN CÔNG TY **Điều 52. Đánh giá hoạt động đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý** ... **Điều 53. Khen thưởng** ... **Điều 54. Xử lý vi phạm kỷ luật** ...	**TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC** **Điều 81. Quy định về việc đánh giá hoạt động của Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác** *(Nội dung trình bày chi tiết "Quy định về việc đánh giá hoạt động của Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 49 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 82. Khen thưởng** *(Nội dung trình bày chi tiết "Khen thưởng", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 49 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)* **Điều 83. Kỷ luật** *(Nội dung trình bày chi tiết "Kỷ luật", Quý cổ đông vui lòng xem tại trang 49, 50 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.)*	giá, khen thưởng, kỷ luật.
40.	**CHƯƠNG X. BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN** **Điều 55. Nghĩa vụ công bố thông tin**	**Bỏ nội dung này.**	Nội dung này không bắt buộc phải quy định trong Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC,

	... **Điều 56. Công bố thông tin về quản trị Công ty** ... **Điều 57. Tổ chức công bố thông tin** ...		chi tiết nội dung các báo cáo và công bố thông tin, Công ty đã xây dựng và ban hành trong Quy chế CBTT.
41.	**CHƯƠNG XI. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY** **Điều 58. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty** 1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định. 2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.	**Chương VI. SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY** **Điều 84. Bổ sung và sửa đổi Quy định về quản trị Công ty** 1. Việc bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và quyết định. 2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của công ty chưa được đề cập trong bản quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của công ty.	Cơ cấu lại thành Chương VI, sửa đổi số hiệu điều và chuẩn hóa thuật ngữ tiêu đề văn bản; giữ nguyên nội dung quy định cũ.
42.	**CHƯƠNG XII. NGÀY HIỆU LỰC** **Điều 59: Ngày hiệu lực**	**Chương VII. NGÀY HIỆU LỰC** **Điều 85. Ngày hiệu lực**	Cập nhật về số điều và thời gian thông qua Quy chế này.

	1. Bản Quy chế nội bộ về quản trị Công ty này gồm 12 chương 59 điều, sửa đổi bổ sung lần thứ 03 và được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021. 2. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được lập thành 04 bản, có giá trị như nhau; 3. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty này là duy nhất và chính thức của Công ty. 4. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế nội bộ về quản trị Công ty này phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.	1. Quy chế này gồm 07 Chương, 85 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Miền Đông nhất trí thông qua ngày 11 tháng 06 năm 2026 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của quy định này. 2. Quy chế này là duy nhất và chính thức của công ty. 3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế về quản trị công ty phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT.	

MDG
10 - 01 - 1986

SUMMARY OF KEY AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS
INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE

MIEN DONG JOINT STOCK COMPANY (MDG)

No.	CURRENT CONTENT	PROPOSED AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS	NOTE
1.	**Article 1. Governing scope and applicable entities** 1. These Regulations stipulate the roles, rights, and obligations of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, and the General Director; the sequence and procedures for convening the GMS; the nomination, candidacy, election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors and the General Director; and other activities as prescribed by the Company Charter and other current legal regulations. 2. These Regulations apply to members of the Board of Directors, the General Director, and affiliated persons.	**Article 1. Governing scope and applicable entities** 1. Governing scope: These Regulations are developed in accordance with Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Minister of Finance, stipulating the roles, rights, and obligations of the GMS, the Board of Directors, and the General Director; the sequence and procedures for convening the GMS; the nomination, candidacy, election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors and the General Director; and other activities as prescribed by the Company Charter and other current legal regulations. 2. Applicable entities: These Regulations apply to members of the Board of Directors, the General Director, and affiliated persons mentioned in these Regulations.	Update legal basis in accordance with Circular No. 116/2020/TT-BTC and clarify the governing scope and applicable entities.
2.	**Article 2. Working principles** 1. Work according to the principle of compliance with legal regulations and company regulations; 2. Ensure supervision by the GMS in the performance of assigned tasks and powers as prescribed;	**Article 2. Interpretation of Terms** *(For detailed information on "Interpretation of Terms and Abbreviations", please refer to pages 6, 7, and 8 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Replace the content regarding "Working principles" with "Interpretation of Terms and Abbreviations" to synchronize concepts with current legal regulations and the

	3. Ensure compliance with the sequence, procedures, and deadlines for work resolution as prescribed by law, the Company Charter, and these Regulations; 4. Ensure democracy, clarity, transparency, and efficiency in all activities.		Company Charter.
3.	**CHAPTER II. SEQUENCE AND PROCEDURES FOR CONVENING AND VOTING AT THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**	**CHAPTER II. GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS** I. PROVISIONS FOR THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS TO APPROVE RESOLUTIONS BY VOTING AT THE GMS (IN-PERSON, ONLINE, OR IN-PERSON COMBINED WITH ONLINE) Section 1. GENERAL PROVISIONS Section 2. SPECIFIC PROVISIONS FOR EACH VOTING METHOD AT THE MEETING Section 2.1. SPECIFIC PROVISIONS FOR IN-PERSON VOTING Section 2.2. SPECIFIC PROVISIONS FOR ONLINE VOTING Section 2.3. SPECIFIC PROVISIONS FOR IN-PERSON COMBINED WITH ONLINE VOTING II. PROVISIONS FOR THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS TO APPROVE RESOLUTIONS BY COLLECTING WRITTEN OPINIONS	Change the layout and divide Chapter II into separate sections according to each meeting format (In-person, Online, Combined) and written opinion collection to specify the process and optimize the sequence and procedures for GMS meetings.

4.	**Article 3. Rights and obligations of the General Meeting of Shareholders** The roles, rights, and obligations of the GMS are performed in accordance with the provisions of law and the Company Charter.	**Article 3. Rights and obligations of the General Meeting of Shareholders** Roles, rights and obligations of the GMS are stipulated in accordance with Article 138 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, the Law on Securities No. 54/2019/QH14, and Articles 14 and 15 of the Company Charter.	Update references according to current law.
5.	**Article 4. Shareholders, requirements for convening the General Meeting of Shareholders** 1. The authority to convene the GMS is exercised in accordance with Clause 2, Article 115, Article 140 of the Law on Enterprises and the Company Charter. 2. Persons with the authority to convene the GMS as prescribed in Clause 1 of this Article must perform tasks in accordance with Clause 2, Article 18 of the Company Charter.	**Article 4. Authority to convene the GMS** 1. The Board of Directors convenes the Annual and Extraordinary GMS. The Board of Directors convenes an Extraordinary GMS in the following cases: a. The Board of Directors deems it necessary for the benefit of the company; b. The remaining number of Board of Directors' members is less than the minimum number required by law; c. At the request of shareholders or a group of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 115 of this Law; d. Other cases as prescribed by law and the Company Charter. 2. The Board of Directors must determine the opening date of the GMS within sixty (60) days from the date the number of Board of Directors' members or independent members of the Board of Directors remains as prescribed in Point b, Clause 3, Article 14 of the Company Charter, or upon receiving the request as prescribed in Point c and Point d, Clause 3, Article 14 of the Company Charter;	Detail the authority, conditions, and deadlines for convening the GMS and add detailed process timelines in accordance with the current Law on Enterprises.

		3. Within the next 30 days, the shareholders or group of shareholders as prescribed in Point c, Clause 3, Article 14 of the Company Charter have the right to request the Company's representative to convene the GMS in accordance with the Law on Enterprises. In this case, the shareholders or group of shareholders convening the GMS may request the Business Registration Authority to supervise the sequence and procedures for convening, conducting the meeting, and making decisions of the GMS. All costs for convening and conducting the GMS shall be reimbursed by the Company. These costs do not include expenses incurred by shareholders when attending the GMS, including accommodation and travel expenses. 4. Procedures for organizing the General Meeting of Shareholders in accordance with Clause 5, Article 140 of the Law on Enterprises.	
6.	**Not yet stipulated**	**Article 5. Personnel of the General Meeting of Shareholders** 1. Chairman and The Presiding 2. The secretary of the General Meeting: 3. Ballot Counting Committee 4. Shareholder/delegate eligibility verification committee *(For detailed information on "Personnel of the General Meeting of Shareholders", please refer to pages 9, 10, and 11 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Add new regulations on "Personnel of the General Meeting of Shareholders" to clarify the structure, functions, and duties of the meeting operation departments.

7.	**Article 5. Notice of convening the General Meeting of Shareholders** The notice of convening the GMS is carried out in accordance with the Company Charter and the regulations of specialized laws.	**Article 6. (Pursuant to Point a Clause 2 Article 18 of the company's charter; Regulations on Performance of Corporate actions of VSDC)** 1. Prepare a list of shareholders eligible to attend and vote at the GMS. The list of shareholders eligible to attend the GMS is prepared no more than 10 days before the date of sending the notice of convening the GMS. The Company must announce information regarding the preparation of the list of shareholders eligible to attend the GMS at least 20 days before the registration deadline; 2. The Company performs the procedures for preparing the shareholder list and related procedures in accordance with the Regulations on Performance of Corporate Actions of the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) or other legal regulations (applied when the Company has not registered securities at VSDC).	Amend the article name and number, detail the process and timelines for preparing the shareholder list for the meeting, and add the basis for coordinating the exercise of rights with VSDC.
8.	**Article 6. (Pursuant to Article 143 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14)** Stipulated in Clause 3, Article 18 of the Company Charter.	**Article 7. Notice of convening the General Meeting of Shareholders** *(For detailed information on "Notice of convening the General Meeting of Shareholders", please refer to page 11 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Amend the article number and detail the process for sending the meeting invitation notice along with attached documents; add new regulations on the Agenda and the shareholders' right to propose content for the GMS.

9.	**Article 7. Registration and authorization to attend the General Meeting of Shareholders (GMS)** 1. Before the meeting begins, the Company must conduct shareholder registration and must continue registration until all shareholders eligible to attend have registered. 2. Shareholders may authorize other individuals or organizations to attend the GMS in accordance with Article 16 of the Company Charter. 3. Conditions for opening the GMS shall be implemented in accordance with Article 145 of the Law on Enterprises and Article 19 of the Company Charter.	**Article 9. Registration and authorization to attend the GMS** *(For detailed information on "Registration and authorization to attend the GMS", please refer to pages 12 and 13 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 10. Conditions for opening the GMS** *(For detailed information on "Registration and authorization to attend the GMS", please refer to page 13 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Split the former Article 7 into Article 9 and Article 10; detailed the shareholder eligibility verification process, registration methods for the meeting, and conditions for opening the meeting.
10.	**Article 8. Voting methods** 1. When conducting shareholder registration, the Company shall issue one voting card to each shareholder or authorized representative with voting rights, which shall state the registration number, the full name of the shareholder, the full name of the authorized representative, and the number of votes of that shareholder. When voting at the meeting, the number of cards in favor of the resolution shall be recorded first, followed by the number of cards against the resolution, and finally, the total number of votes in favor or against shall be counted to make a decision. The total number of votes in favor, against, abstentions, or invalid votes	**Article 8. Program and content of the GMS** *(For detailed information on "Program and content of the GMS", please refer to page 12 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Changed the content of Article 8 to "Program and content of the GMS"; Transferred the content of "Voting methods" to specific sections corresponding to each form of meeting organization.

	for each issue shall be announced by the Chairperson immediately after voting on that issue. The meeting shall elect the individuals responsible for counting or supervising the vote counting as proposed by the Chairperson. The number of members of the Ballot Counting Committee shall be decided by the GMS based on the proposal of the Chairperson of the meeting. 2. Shareholders or authorized representatives who arrive after the meeting has commenced have the right to register immediately and subsequently have the right to participate and vote at the meeting right after registration. The Chairperson is not responsible for stopping the meeting to allow late-arriving shareholders to register, and the validity of matters already voted upon shall not change.		
11.	**Not yet regulated**	**Article 11. Forms of passing GMS resolutions** 1. The GMS passes resolutions under its authority by voting at the meeting: a. In-person meeting b. Online conference c. In-person meeting combined with online conference 2. The GMS passes resolutions under its authority by collecting written opinions (Regulated in Part II – This	Added new regulations on the forms of passing GMS resolutions to legalize the methods of organizing the meeting.

		Chapter): a. Sending ballot papers by mail, fax, or email b. Sending ballot papers by electronic voting c. Sending ballot papers by mail, fax, or email combined with electronic voting	
12.	**Not yet regulated**	**Article 12. Contents to be passed at the GMS** *(For detailed information on "Contents to be passed at the GMS", please refer to page 12 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Added new regulations on "Contents to be passed at the GMS" to detail the list of decision-making authorities of the GMS in accordance with the current Law on Enterprises.
13.	**Article 9. Vote counting methods** 1. Except for cases stipulated in Clause 1, Article 21 of the Company Charter, and Clauses 3, 4, and 6, Article 148 of the Law on Enterprises, decisions of the GMS on the following issues shall be passed when 50% or more of the total votes of shareholders with voting rights who are present in person or through authorized representatives at the GMS meeting are in favor: a. Approval of annual financial statements; b. Short-term, medium-term, and long-term	**Article 13. Conditions for passing resolutions** 1. Resolutions on the following contents are passed if they are approved by shareholders representing 65% or more of the total voting shares of all shareholders attending and voting at the meeting, except for cases stipulated in Clauses 3, 4, and 6, Article 148 of the Law on Enterprises: a. Types of shares and total number of shares of each type; b. Change of business lines and fields; c. Change of the company's management organizational	Updated article names and numbers and standardized the voting rates for passing resolutions in accordance with current regulations.

	development plans of the Company; c. Dismissal, removal, and replacement of members of the Board of Directors and reporting on the appointment of the General Director by the Board of Directors. d. Other issues under the decision-making authority of the GMS 2. The election of members of the Board of Directors must be carried out in accordance with the provisions of Clause 3, Article 148 of the Law on Enterprises. 3. Decisions of the GMS related to the amendment and supplementation of the Charter, types of shares and quantity of shares offered for sale, reorganization or dissolution of the enterprise, or transactions for the sale of Company assets or branches with a value of 51% or more of the total asset value of the Company calculated according to the most recent audited financial statements shall be passed when 65% or more of the total votes of shareholders with voting rights who are present in person or through authorized representatives at the GMS meeting are in favor. 4. GMS resolutions passed by 100% of the total shares with voting rights are legal and effective even if the order and procedures for passing such resolutions are not carried out in accordance with regulations.	structure; d. Investment projects or sale of assets with a value equal to or greater than 51% of the total asset value recorded in the company's most recent financial statements; e. Reorganization, dissolution of the company; 2. Resolutions are passed when approved by shareholders owning over 50% of the total voting shares of all shareholders attending and voting, except for cases stipulated in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4, and 6, Article 148 of the Law on Enterprises. Note: In case of electing members of the Board of Directors, if the number of candidates is less than or equal to the number of members of the Board of Directors to be elected, the election of members of the Board of Directors may be carried out by the cumulative voting method or by the voting method (in favor, against, no opinion). The voting rate for passing resolutions by the voting method shall be implemented in accordance with Clause 2, Article 21 of the Company Charter. 3. GMS resolutions passed by 100% of the total shares with voting rights are legal and effective even if the order and procedures for convening the meeting and passing such resolutions violate the provisions of the Law on Enterprises and the Company Charter.	
14.	**Article 10. Notification of vote counting results** After conducting the vote counting, the Ballot Counting	**Article 14. Notification of vote counting results** The Ballot Counting Committee shall check, summarize, and	Amended the article number and standardized the

	Committee shall announce the vote counting results directly at the GMS meeting. The notification of vote counting results must specify the number of votes in favor, the number of votes against, and the number of abstentions for each issue.	report the vote counting results for each issue to the Chairperson. The vote counting results shall be announced by the Chairperson/Ballot Counting Committee immediately before the closing of the meeting.	reporting and announcement process for vote counting results at the meeting.
15.	**Article 11. Methods for opposing decisions of the GMS (in accordance with Article 132 of the Law on Enterprises)** 1. Shareholders who vote against a resolution on the reorganization of the company or changes to the rights and obligations of shareholders stipulated in the Company Charter have the right to request the company to buy back their shares. The request must be in writing, clearly stating the name and address of the shareholder, the number of shares of each type, the intended selling price, and the reasons for requesting the company to buy back. The request must be sent to the company within 10 days from the date the GMS passes the resolution on the issues stipulated in this clause. 2. The company must buy back shares at the request of shareholders stipulated in Clause 1 of this Article at the market price or the price calculated according to the principles stipulated in the Company Charter within 90 days from the date of receiving the request. In case an agreement on the price cannot be reached, the parties may request a professional Valuation Firm to determine the price. The company shall introduce at least 03 professional Valuation Firms for the shareholder to choose from, and that choice shall be the final decision.	**Article 15. Methods for opposing decisions of the GMS** 1. Shareholders who have voted against the resolution on the reorganization of the company or the change in the rights and obligations of shareholders stipulated in the Company Charter have the right to request the company to repurchase their shares. The request must be in writing, specifying the name and address of the shareholder, the number of shares of each type, the intended selling price, and the reasons for requesting the company to repurchase. The request must be sent to the company within 10 days from the date the General Meeting of Shareholders (GMS) passes the resolution on the matters stipulated in this clause. 2. The company must repurchase shares at the request of shareholders as stipulated in Clause 1 of this Article at the market price or a price calculated according to the principles stipulated in the Company Charter within 90 days from the date of receiving the request. In case of failure to reach an agreement on the price, the parties may request a valuation firm to determine the price. The company shall introduce at least 03 valuation firms for the shareholder to choose from, and that choice shall be the final decision. 3. Within 90 days from the date of receiving the resolution or the minutes of the GMS meeting or the minutes of the vote counting results for collecting opinions of the GMS,	Amended the article number and standardized the title; added a new Clause 3 specifically regulating the rights, time limit (90 days), and cases where shareholders have the right to request the Court or Arbitration to cancel the GMS resolution in accordance with legal regulations.

		shareholders or groups of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of this Law have the right to request the Court or Arbitration to consider and cancel the resolution or a part of the content of the GMS resolution in the following cases: a. The order and procedures for convening the meeting and making decisions of the GMS seriously violate the provisions of this Law and the Company Charter, except for the case stipulated in Clause 2, Article 152 of this Law; b. The content of the resolution violates the law or the Company Charter.	
16.	**Article 12. Minutes of the GMS** The Minutes of the GMS shall be prepared in accordance with the provisions of Article 23 of the Company Charter.	**Article 16. Minutes of the GMS** *(For detailed information on "Minutes of the GMS", please refer to pages 16 and 17 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Amended the article number; specified the procedure for preparing minutes in accordance with the Law on Enterprises.
17.	**Article 13. Announced Resolution of the GMS** The GMS Resolution must be announced in accordance with the Company Charter and the provisions of securities law.	**Article 17. Announced Resolution, Minutes of the GMS** The Minutes of the GMS, the appendix of the list of shareholders registered to attend the meeting with the signatures of shareholders, the proxy for attending the meeting, all documents attached to the Minutes (if any), and relevant documents attached to the meeting invitation notice must be announced in accordance with the law on information disclosure in the securities market and must be kept at the Company's headquarters.	Amended the article number, specified the regulations on archived documents and information disclosure.
18.	**Not yet regulated**	**Section 2. SPECIFIC PROVISIONS FOR EACH**	Added new Section 2.1

		VOTING METHOD AT THE MEETING **Section 2.1. SPECIFIC PROVISIONS FOR VOTING METHODS AT IN-PERSON MEETINGS** **Article 18. Registration method for attending the in-person GMS** *(For detailed information on "Registration method for attending the in-person GMS", please refer to pages 17 and 18 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 19. Voting to pass issues at the in-person GMS** *(For detailed information on "Voting to pass issues at the in-person GMS", please refer to pages 18 and 19 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 20. Voting method at the in-person GMS** *(For detailed information on "Voting method at the in-person GMS", please refer to pages 19 and 20 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 21. Election voting method at the in-person GMS** *(For detailed information on "Election voting method at the in-person GMS", please refer to pages 20 and 21 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 22. Vote counting method at the in-person GMS** *(For detailed information on "Vote counting method at the in-person GMS", please refer to page 21 of the Draft Internal*	to regulate the separate process system for voting methods at in-person meetings

		Regulations on Corporate Governance.)	
19.	**Article 14. GMS passing Resolutions by collecting written opinions** The authority and procedures for collecting written opinions from shareholders to pass a GMS Resolution shall be implemented in accordance with the provisions of Article 22 of the Company Charter.	**II. PROVISIONS FOR GMS PASSING RESOLUTIONS BY COLLECTING WRITTEN OPINIONS** **Article 37. Cases where shareholders' opinions are collected in writing** *(For detailed information on "Cases where shareholders' opinions are collected in writing", please refer to page 25 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 38. Cases where written opinions are not collected** *(For detailed information on "Cases where written opinions are not collected", please refer to page 26 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 39. Order and procedures for the GMS to pass Resolutions by collecting written opinions** *(For detailed information on "Order and procedures for the GMS to pass Resolutions by collecting written opinions", please refer to pages 26, 27, 28, and 29 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Restructured the content of the old Article 14 into a separate Part II and separated it into 03 new articles (Article 37, 38, 39) to specify the conditions for application, excluded cases, and the order and procedures for collecting written opinions from shareholders.
20.	**Article 15. GMS passing Resolutions via online conference** ...	**Section 2.2. SPECIFIC PROVISIONS FOR VOTING METHODS AT ONLINE MEETINGS** **Article 23. Registration method for attending the online GMS** *(For detailed information on "Registration method for*	Restructured the old Article 15 into a major Section 2.2 specifically regulating online meetings; separated it into 08 new articles to specify the operational

		attending the online GMS", please refer to page 21 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.) **Article 24. Providing login information and performing electronic voting** *(For detailed information on "Providing login information and performing electronic voting", please refer to pages 21 and 22 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 25. Authorization for representatives to attend the online GMS** *(For detailed information on "Authorization for representatives to attend the online GMS", please refer to page 22 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 26. Discussion at the online GMS** *(For detailed information on "Discussion at the online GMS", please refer to page 23 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 27. Methods for passing GMS Resolutions online** *(For detailed information on "Methods for passing GMS Resolutions online", please refer to page 23 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 28. Online voting method**	and electronic voting processes.

		(For detailed information on "Online voting method", please refer to pages 23 and 24 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.) **Article 29. Online vote counting method** *(For detailed information on "Online voting method", please refer to page 24 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 30. Minutes of the online GMS** *(For detailed information on "Minutes of the online GMS", please refer to page 24 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	
21.	**Not yet regulated**	**Section 2.3. SPECIFIC PROVISIONS FOR VOTING METHODS AT HYBRID MEETINGS (IN-PERSON COMBINED WITH ONLINE)** **Article 31. Registration method for attending the hybrid GMS** Implemented in accordance with the provisions of Clause 1, Article 9 and Article 23 of these Regulations. **Article 32. Authorization for representatives to attend the hybrid GMS**	Added new specific provisions on voting methods at hybrid meetings (in-person and online) to serve as a basis for implementation according to the actual needs of the company (if any) and to keep pace with market trends.

		Implemented in accordance with the provisions of Clause 2, Article 9 and Article 25 of these Regulations. **Article 33. Methods of passing resolutions at the General Meeting of Shareholders in a hybrid format (in-person combined with online)** Executed in accordance with the provisions of Article 11 and Article 27 of these Regulations. **Article 34. Voting methods at the General Meeting of Shareholders in a hybrid format (in-person combined with online)** Executed in accordance with the provisions of Article 20, Article 21, and Article 28 of these Regulations. **Article 35. Vote counting methods at the General Meeting of Shareholders in a hybrid format (in-person combined with online)** Executed in accordance with the provisions of Article 22 and Article 29 of these Regulations.	

		Article 36. Preparation of meeting minutes at the General Meeting of Shareholders in a hybrid format (in-person combined with online) Executed in accordance with the provisions of Article 16 and Article 30 of these Regulations.	
22.	**CHAPTER III. NOMINATION, CANDIDACY, ELECTION, DISMISSAL, AND REMOVAL OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS** **Article 16. Board of Directors** 1. The Board of Directors is the management body of the company, having full authority in the name of the company to decide and exercise the rights and obligations of the company, except for those rights and obligations under the authority of the General Meeting of Shareholders. 2. The rights and obligations of the Board of Directors shall be exercised in accordance with the provisions of Article 153 of the Law on Enterprises and Article 27 of the Company Charter. 3. Remunerations, bonuses and other benefits of members of the Board of Directors shall be	**Chapter III. BOARD OF DIRECTORS** **Section 1. GENERAL PROVISIONS** **Article 40. Roles, rights and obligations of the Board of Directors** *(For detailed information on the "Roles, rights and obligations of the Board of Directors", please refer to pages 29 and 30 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 41. Rights, obligations and responsibilities of members of the Board of Directors** *(For detailed information on the "Rights, obligations and responsibilities of members of the Board of Directors", please refer to pages 30 and 31 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Renamed Chapter III; separated and detailed each clause of the former Article 16 into independent articles (from Article 40, Article 41, to Article 50) to specify the roles, structure, duties, authority, and obligations of the Board of Directors.

	implemented in accordance with the provisions of Article 28 of the Company Charter.	**Article 50. Remunerations, bonuses and other benefits of members of the Board of Directors** *(For detailed information on the "Remunerations, bonuses and other benefits of members of the Board of Directors", please refer to page 36 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	
23.	**Article 17. Term and number of members of the Board of Directors** Executed in accordance with the provisions of Article 26 of the Company Charter.	**Section 2. PROVISIONS ON NOMINATION, CANDIDACY, ELECTION, DISMISSAL, AND REMOVAL OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS** **Article 42. Number, term, and structure of members of the Board of Directors** *(For detailed information on the "Number, term, and structure of members of the Board of Directors", please refer to page 31 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Amended the article number; provided more detailed regulations on the number, term, and adjusted the structure of members of the Board of Directors (independent members, non-executive members) to ensure compliance with new regulations under Decree No. 245/2025/NĐ-CP.
24.	**Article 18. Standards for members of the Board of Directors** In accordance with the provisions of Article 155 of the Law on Enterprises.	**Article 43. Standards and conditions for members of the Board of Directors** 1. Members of the Board of Directors must meet the standards and conditions stipulated in Clause 1 and Clause 2 of Article 155 of the Law on Enterprises and the Company Charter.	Amended the article number; provided more detailed regulations on the standards and conditions for members of the Board of Directors to ensure strictness and alignment with new regulations under

		2. The Chairman of the Board of Directors shall not concurrently hold the position of General Director of the same public company. 3. A member of the Board of Directors of a public company may only concurrently serve as a member of the Board of Directors or the Board of Members at a maximum of 05 other companies.	Decree No. 245/2025/NĐ-CP.
25.	**Article 19. Procedures for shareholders and groups of shareholders to nominate candidates for the position of member of the Board of Directors** 1. Shareholders and groups of shareholders shall nominate candidates for the position of member of the Board of Directors in accordance with the provisions of the law and Clause 3, Article 12 of the Company Charter. 2. Common shareholders forming a group to nominate persons to the Board of Directors must notify the group meeting to the shareholders attending the meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders. The nomination is specifically as follows: A shareholder or group of shareholders holding from 5% to less than 10% of the total voting shares may nominate one (01) candidate; from 10% to less than	**Article 44. Nomination and candidacy of members of the Board of Directors** 1. A shareholder or group of shareholders owning 5% or more of the total common shares has the right to nominate candidates for the Board of Directors in accordance with the Law on Enterprises and the Company Charter. Common shareholders forming a group to nominate persons to the Board of Directors must notify the group meeting to the shareholders attending the meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders. The nomination is specifically as follows: A shareholder or group of shareholders holding from 5% to less than 10% of the total voting shares may nominate one (01) candidate; from 10% to less than 30% may nominate a maximum of two (02) candidates; from 30% to less than 40% may nominate a maximum of three (03) candidates; from 40% to less than	Amended the article number; detailed the entire framework of share ownership ratios and the number of personnel entitled to nominate accordingly to standardize the process of receiving and checking nomination/candidacy dossiers according to the actual implementation of the Company.

	30% may nominate a maximum of two (02) candidates; from 30% to less than 40% may nominate a maximum of three (03) candidates; from 40% to less than 50% may nominate a maximum of four (04) candidates; from 50% to less than 60% may nominate a maximum of five (05) candidates; from 60% to less than 70% may nominate a maximum of six (06) candidates; from 70% to less than 80% may nominate a maximum of seven (07) candidates; and from 80% to less than 90% may nominate a maximum of eight (08) candidates. 3. If, after applying the nomination provisions in Clause 1 of this Article, the required number of candidates is not yet met, the incumbent Board of Directors may nominate additional candidates or organize nominations according to a mechanism prescribed by the Company. The nomination mechanism or the method by which the incumbent Board of Directors nominates candidates for the Board of Directors shall be clearly announced and approved by the General Meeting of Shareholders before proceeding with the nomination.	50% may nominate a maximum of four (04) candidates; from 50% or more may nominate the full number of candidates. The nomination and candidacy of members of the Board of Directors are detailed in the Internal Regulations on Corporate Governance. Nomination of candidates for the General Meeting of Shareholders format: ... *(For detailed information on the "Nomination and candidacy of members of the Board of Directors", please refer to pages 32 and 33 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	
26.	**Article 20. Methods of electing members of the Board of Directors** Voting for the election of members of the Board of Directors must be conducted by cumulative voting,	**Article 45. Methods of electing members of the Board of Directors** 1. Voting for the election of members of the Board of Directors must be conducted by cumulative voting, whereby	Amended the article number; added flexible procedures and voting methods in cases where the number of candidates is less than or

	whereby each shareholder has a total number of voting rights corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of members to be elected to the Board of Directors, and the shareholder has the right to accumulate all or part of their total votes for one or more candidates. The elected members of the Board of Directors are determined by the number of votes calculated from highest to lowest, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members specified in the Company Charter is reached. In case there are 02 or more candidates with the same number of votes for the last member of the Board of Directors, a re-election will be held among the candidates with the same number of votes or selected according to the criteria of the election regulations or the Company Charter.	each shareholder has a total number of voting rights corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of members to be elected to the Board of Directors, and the shareholder has the right to accumulate all or part of their total votes for one or more candidates. The elected members of the Board of Directors are determined by the number of votes calculated from highest to lowest, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members specified in the Company Charter is reached. In case there are 02 or more candidates with the same number of votes for the last member of the Board of Directors, a re-election will be held among the candidates with the same number of votes or selected according to the criteria stipulated in the election regulations or the Company Charter. 2. If the number of candidates is less than or equal to the number of members of the Board of Directors to be elected, the election of members of the Board of Directors may be conducted by the cumulative voting method stipulated in Clause 3, Article 148 of the Law on Enterprises or by the voting method (in favor, against, abstention). The voting rate for approval by the voting method shall be implemented in accordance with Clause 2, Article 21 of the Company Charter.	equal to the number of members of the Board of Directors to be elected.

27.	**Article 21. Cases of dismissal, removal, and supplementation of members of the Board of Directors** In accordance with the provisions of Article 160 of the Law on Enterprises.	**Article 46. Cases of dismissal, removal, replacement, and supplementation of members of the Board of Directors** *(For detailed information on "Cases of dismissal, removal, replacement, and supplementation of members of the Board of Directors", please refer to pages 32, 33 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Amend article numbers; specify conditions and actual procedures for the dismissal, removal, replacement, and election of additional members of the Board of Directors.
28.	**Article 22. Notification of election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors** Notification of the election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors in accordance with the law on information disclosure and the Company Charter.	**Article 47. Notification of election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors** After the decision on the election, dismissal, or removal of a member of the Board of Directors is made, the Company is responsible for disclosing information internally, to relevant authorities, through mass media, and on the Company's website in accordance with the sequence and regulations of the current Law.	Amend article numbers; specify the procedures and means for announcing the results of the election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors.
29.	**Article 23. Method of introducing candidates for members of the Board of Directors** ...	**Article 48. Method of introducing candidates for members of the Board of Directors** *(For detailed information on "Method of introducing candidates for members of the Board of Directors", please refer to pages 34, 35 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Amend article numbers; update the method and content for introducing information about candidates for members of the Board of Directors.
30.	**Article 24. President of the Board of Directors**	**Article 49. Election, removal, and dismissal of the President of the Board of Directors**	Amend article numbers; specify the sequence and procedures for the

	The election, dismissal, removal, rights, and obligations of the President of the Board of Directors shall be implemented in accordance with Article 29 of the Company Charter.	*(For detailed information on "Election, removal, and dismissal of the President of the Board of Directors", please refer to pages 35, 36 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	election, removal, and dismissal of the President of the Board of Directors.
31.	**Article 25. Right of members of the Board of Directors to be provided with information** 1. Members of the Board of Directors have the right to request the General Director to provide information and documents regarding the financial situation and business operations of the company and its business units. 2. The General Director must provide information and documents in a timely, complete, and accurate manner as requested by members of the Board of Directors. The sequence, procedures, and provision of information are stipulated by the Company Charter.	**Remove this content as the Process for providing information is already stipulated in Article 41. Rights, obligations, and responsibilities of members of the Board of Directors** *(For detailed information on "Rights, obligations, and responsibilities of members of the Board of Directors", please refer to pages 30, 31 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	
32.	**Article 26. Working conditions of the Board of Directors** 1. The Board of Directors uses the company's organizational apparatus and seal to perform its corporate governance functions.	**Remove this content as it is already stipulated in Article 41. Rights, obligations, and responsibilities of members of the Board of Directors** *(For detailed information on "Rights, obligations, and responsibilities of members of the Board of Directors",*	

	2. The Company Office is responsible for receiving and forwarding correspondence and documents of the Board of Directors. All correspondence and documents of the Board of Directors must be forwarded to the President of the Board of Directors for processing, except in cases where the document or envelope is addressed directly to a specific member of the Board of Directors. 3. The time limit for providing or responding to information shall not exceed 03 working days after receiving the request from a member of the Board of Directors. In cases where it cannot be provided in a timely manner, a response may be delayed but shall not exceed 05 working days. 4. Members of the Board of Directors shall not directly assign tasks to company employees without going through the General Director or the Head of the business unit within the company, except in cases where that employee is assigned to work directly with that member of the Board of Directors. 5. Operating costs of the Board of Directors shall be confirmed by the President of the Board of Directors and accounted for as company expenses.	*please refer to pages 30, 31 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	

33.	**Article 27. Secretary of the Board of Directors** ...	**Remove this content as it is already stipulated in Section 6. SELECTION, APPOINTMENT, DISMISSAL OF CORPORATE GOVERNANCE OFFICER AND COMPANY SECRETARY**	
34.	**CHAPTER IV. SEQUENCE AND PROCEDURES FOR ORGANIZING MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS** **Article 28. Notification of meetings of the Board of Directors** 1. Meeting invitations shall be carried out in accordance with the provisions of Clause 6, Article 30 of the Company Charter. 2. The Board of Directors may meet at least once per quarter and may hold extraordinary meetings in cases stipulated in Clause 3, Article 30 of the Company Charter. **Article 29. Conditions for organizing meetings of the Board of Directors**	**Section 4. PROVISIONS ON SEQUENCE AND PROCEDURES FOR ORGANIZING MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS** **Article 51. Minimum number of meetings per month/quarter/year** *(For detailed information on "Minimum number of meetings per month/quarter/year", please refer to page 37 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 52. Cases requiring the convening of extraordinary meetings of the Board of Directors** *(For detailed information on "Cases requiring the convening of extraordinary meetings of the Board of Directors", please refer to page 37 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Restructure old Chapter IV into Section 4 and separate details into individual articles to specify the sequence of Board of Directors meetings.

	1. Meetings of the Board of Directors shall be conducted in accordance with the provisions of Clause 8, Article 30 of the Company Charter. 2. Members of the Board of Directors must attend all meetings of the Board of Directors. A member may authorize another person to attend and vote if approved by a majority of the members of the Board of Directors. **Article 30. Voting methods** Stipulated in Clauses 8, 9, 10, Article 30 of the Company Charter. **Article 31. Method of passing resolutions of the Board of Directors** Stipulated in Clause 11, Article 30 of the Company Charter. **Article 32. Recording minutes of meetings of the Board of Directors** 1. Minutes of meetings of the Board of Directors must be recorded fully and truthfully. The Board of Directors may request a member of the Board of Directors or	**Article 53. Notification of meetings of the Board of Directors and the right to attend meetings of the Board of Directors** *(For detailed information on "Notification of meetings of the Board of Directors and the right to attend meetings of the Board of Directors", please refer to pages 37, 38 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 54. Conditions for organizing meetings of the Board of Directors** *(For detailed information on "Conditions for organizing meetings of the Board of Directors", please refer to page 38 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 55. Voting methods** *(For detailed information on "Voting methods", please refer to pages 38, 39 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 56. Method of passing resolutions of the Board of Directors**	

	another person to act as secretary to record the meeting minutes. 2. In case the chairperson or secretary refuses to sign the meeting minutes, the minutes shall remain valid if signed by all other members of the Board of Directors attending the meeting and contain full content as stipulated in this Clause. **Article 33. Notification of resolutions of the Board of Directors** Resolutions of the Board of Directors must be notified to relevant parties in accordance with the Company Charter.	*(For detailed information on "Method of passing resolutions of the Board of Directors", please refer to page 39 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 57. Authorization for others to attend meetings by members of the Board of Directors** *(For detailed information on "Authorization for others to attend meetings by members of the Board of Directors", please refer to page 40 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 58. Recording minutes of meetings of the Board of Directors** *(For detailed information on "Recording minutes of meetings of the Board of Directors", please refer to page 40 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 59. Cases where the chairperson and/or secretary refuse to sign the minutes of meetings of the Board of Directors** *(For detailed information on "Cases where the chairperson and/or secretary refuse to sign the minutes of meetings of the*	

		Board of Directors", please refer to page 41 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.) **Article 60. Notification of resolutions and decisions of the Board of Directors** *(For detailed information on "Notification of resolutions and decisions of the Board of Directors", please refer to page 41 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	
35.	**CHAPTER V. AUDIT COMMITTEE UNDER THE BOARD OF DIRECTORS** **Article 34. Rights and obligations of the Audit Committee** In accordance with Article 37 of the Company Charter **Article 35. Candidacy and nomination of members of the Audit Committee** 1. The term, number, standards, and structure of the Audit Committee shall be implemented in accordance with Article 36 of the Company Charter	**Section 5. SUB-COMMITTEES OF THE BOARD OF DIRECTORS** **Article 61. Sub-committees of the Board of Directors** *(For detailed information regarding "Sub-committees of the Board of Directors", please refer to page 41 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 62. Audit Committee** *(For detailed information regarding "Audit Committee", please refer to pages 41 and 42 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	Restructured the former Chapter V into Section 5, adding provisions regarding sub-committees of the Board of Directors and the Audit Committee.

	2. The candidacy and nomination of members of the Audit Committee shall be implemented in accordance with Article 35 of the Company Charter. **Article 36. Operations of the Audit Committee** Contents related to the operations of the Audit Committee, including meetings and reports on the activities of independent members of the Board of Directors within the Audit Committee, shall be implemented in accordance with Articles 38 and 39 of the Company Charter.		
36.	**CHAPTER VI. SELECTION, APPOINTMENT, AND DISMISSAL OF THE CORPORATE GOVERNANCE OFFICER** **Article 37. Qualifications of the Corporate Governance Officer** The Corporate Governance Officer must meet the following qualifications: 1. Have knowledge of the law;	**Section 6. SELECTION, APPOINTMENT, AND DISMISSAL OF THE CORPORATE GOVERNANCE OFFICER AND COMPANY SECRETARY** **Article 63. Qualifications of the Corporate Governance Officer** *(For detailed information regarding "Qualifications of the Corporate Governance Officer", please refer to page 42 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 64. Appointment of the Corporate Governance Officer and Company Secretary**	Restructured the former Chapter VI into Section 6; added the position of Company Secretary and separated details into distinct articles (from Article 63 to Article 66) clearly stipulating the qualifications and actual appointment/dismissal procedures.

	2. Must not concurrently work for an approved auditing organization currently auditing the company's financial statements; 3. Must possess professional qualifications in business administration, finance, accounting, auditing, or law at a university level or higher; 4. Possess ethical qualities, honesty, integrity, and a sense of compliance with the policies, regimes, and regulations on economic and financial management of the law and the company. **Article 38. Appointment of the Corporate Governance Officer** The Board of Directors must appoint at least 01 Corporate Governance Officer to support corporate governance work at the enterprise. The Corporate Governance Officer may concurrently serve as the Company Secretary in accordance with Clause 5, Article 156 of the Law on Enterprises. The term of the Corporate Governance Officer shall be decided by the Board of Directors, for a maximum of 05 years, and they may be reappointed for an unlimited number of terms. The Corporate Governance Officer shall be entitled to	*(For detailed information regarding "Appointment of the Corporate Governance Officer and Company Secretary", please refer to pages 42 and 43 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 65. Cases of dismissal of the Corporate Governance Officer and Company Secretary** *(For detailed information regarding "Cases of dismissal of the Corporate Governance Officer and Company Secretary", please refer to page 43 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 66. Announcement of appointment and dismissal of the Corporate Governance Officer and Company Secretary** *(For detailed information regarding "Announcement of appointment and dismissal of the Corporate Governance Officer and Company Secretary", please refer to page 43 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 67. Rights and Obligations of the Corporate Governance Officer and Company Secretary** *(For detailed information regarding "Rights and Obligations of the Corporate Governance Officer and Company*	

	benefits as agreed upon in the employment contract signed with the Board of Directors. **Article 39. Cases of dismissal of the Corporate Governance Officer** The Board of Directors may dismiss the Corporate Governance Officer when necessary, provided it does not contravene current labor laws. The Board of Directors may appoint an Assistant to the Corporate Governance Officer from time to time. The Corporate Governance Officer shall be removed in the following cases: 1. Failure to complete assigned tasks and duties; 2. Serious or repeated violations of the obligations of the Corporate Governance Officer as stipulated in Article 44 of these Regulations and the Company Charter; 3. Submission of a resignation letter that has been accepted. **Article 40. Announcement of appointment and dismissal of the Corporate Governance Officer**	*Secretary", please refer to pages 43 and 44 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	

	The company must organize the announcement of the appointment and dismissal of the Corporate Governance Officer internally and disclose information in accordance with the laws on securities and the stock market. **Article 41. Rights and obligations of the Corporate Governance Officer** The rights and obligations of the Corporate Governance Officer shall be implemented in accordance with Article 32 of the Company Charter.		
37.	**CHAPTER VII. SELECTION, APPOINTMENT, AND DISMISSAL OF THE GENERAL DIRECTOR** **Article 42. Qualifications of the General Director** The General Director must meet the qualifications as stipulated by law and the company's regulations. The General Director must have the diligence to support the Company in achieving the objectives set out in its operations and organization. **Article 43. Appointment of the General Director**	**Chapter IV. GENERAL DIRECTOR** **Article 68. Role, responsibilities, rights, and obligations of the General Director** 1. The General Director is the person who manages the daily business operations of the Company; is under the supervision of the Board of Directors; and is responsible to the Board of Directors and before the law for the performance of assigned rights and obligations. 2. The General Director has the following rights and obligations:	Restructure the content of the old Chapter VII into a new Chapter IV with 6 independent articles; detail the executive powers and add procedures for candidacy, nomination, and disclosure of the General Director's remuneration.

	1. The Board of Directors appoints a member of the Board of Directors or hires another person as the General Director. 2. The General Director is the person who manages the daily business operations of the Company; is under the supervision of the Board of Directors; and is responsible to the Board of Directors and before the law for the performance of assigned rights and obligations. **Article 44. Signing of the employment contract with the General Director** Remuneration, salary, benefits, and other terms in the employment contract for the General Director shall be decided by the Board of Directors. **Article 45. Dismissal of the General Director** The Board of Directors may dismiss the General Director when a majority of the members of the Board of Directors with voting rights present at the meeting approve, and appoint a new General Director as a replacement.	a. Decide on issues related to the daily business operations of the Company that do not fall under the authority of the Board of Directors; b. Organize the implementation of resolutions and decisions of the Board of Directors; c. Organize the implementation of the business plan and investment plan of the Company; d. Propose the organizational structure and internal management regulations of the Company; e. Appoint, dismiss, and remove management positions within the Company, except for positions under the authority of the Board of Directors; f. Decide on salary and other benefits for employees in the Company, including managers under the appointment authority of the General Director; g. Recruit employees; h. Propose plans for dividend payment or handling of business losses;	

	Article 46. Rights and obligations of the General Director 1. The term of the General Director is 05 years and may be reappointed for an unlimited number of terms. The appointment may expire based on the provisions of the employment contract. 2. The General Director has the following rights and obligations: a) Implement the resolutions of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders, as well as the business and investment plans of the Company approved by the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders; b) Decide on issues that do not require a decision from the Board of Directors, including representing the Company in signing financial and commercial contracts, and organizing and managing the daily production and business operations of the Company according to best management practices;	i. Other rights and obligations as prescribed by law, the Company Charter, and resolutions and decisions of the Board of Directors. **Article 69. Term, standards, and conditions of the General Director** The term of the General Director shall not exceed 05 years and may be reappointed for an unlimited number of terms. The General Director must meet the following standards and conditions: a. Not falling under the cases prescribed in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises; b. Possessing professional qualifications and experience in corporate business management. **Article 70. Candidacy and nomination of the General Director** Members of the Board of Management and members of the Board of Directors have the right to nominate candidates for the position of General Director in accordance with the standards and conditions prescribed in Article 69 of This Charter and submit them to the Board of Directors for	

	c) Propose to the Board of Directors the organizational structure and internal management regulations of the Company; d) Decide on the number of employees, salary levels, allowances, benefits, and the appointment, dismissal, and other terms related to their employment contracts; e) Propose measures to improve the operations and management of the Company; f) Other rights and obligations as stipulated by law, the Charter, the internal regulations of the Company, resolutions of the Board of Directors, and the employment contract signed with the Company. 3. The General Director is responsible to the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders for the performance of assigned duties and powers and must report to these bodies when requested. The Board of Directors may dismiss the General Director when a majority of the members of the Board of Directors with voting rights present at the meeting approve, and appoint a new General Director as a replacement.	consideration when the Company has a need to recruit a General Director. **Article 71. Appointment, dismissal, signing of contracts, and termination of contracts for the General Director** The Board of Directors shall appoint 01 member of the Board of Directors or hire another person as the General Director. The Board of Directors may dismiss the General Director when a majority of the Board of Directors' members with voting rights present at the meeting approve and appoint a new General Director as a replacement. **Article 72. Notification of appointment, dismissal, signing of contracts, and termination of contracts for the General Director** After a decision on the election, dismissal, or removal of the General Director is made, the Company is responsible for announcing the information internally within the Company, to relevant authorities, through mass media, and on the Company's website in accordance with the procedures and regulations of current law.	

		Article 73. Salary and other benefits of the General Director 1. The General Director shall be paid a salary and bonus. The salary and bonus of the General Director shall be decided by the Board of Directors. 2. The salary of the executive shall be included in the Company's business costs in accordance with the law on corporate income tax, presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the General Meeting of Shareholders (GMS) at the annual meeting.	
38.	**CHAPTER VIII. COORDINATION OF OPERATIONS BETWEEN THE BOARD OF DIRECTORS AND THE GENERAL DIRECTOR** **Article 47. Coordination of operations between the Board of Directors and the General Director** ... **Article 48. Decentralization of authority between the Board of Directors and the General Director** ...	**Chapter V. OTHER OPERATIONS** **Section 1. REGULATIONS ON COORDINATION OF OPERATIONS BETWEEN THE BOARD OF DIRECTORS AND THE GENERAL DIRECTOR** **Article 74. Procedures, sequence of convening, meeting invitation notices, recording of minutes, and notification of meeting results between the Board of Directors and the General Director** *(For detailed information on "Procedures, sequence of convening, meeting invitation notices, recording of minutes, and notification of meeting results between the Board of*	Restructure the content of the old Chapter VIII into Section 1 of the new Chapter V; detail the coordination process, meeting procedures, notification, and reporting mechanism between the Board of Directors and the General Director.

	Article 49. Standards for Capital Representative ... **Article 50. Rights and obligations of the company's Capital Representative/person participating in management and administration at another enterprise** ... **Article 51. Access to information** ...	*Directors and the General Director", please refer to page 46 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 75. Notification of Resolutions/Decisions of the Board of Directors to the General Director** *(For detailed information on "Notification of Resolutions/Decisions of the Board of Directors to the General Director", please refer to page 46 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 76. Cases in which the General Director requests to convene a Board of Directors meeting and issues requiring the Board of Directors' opinion** *(For detailed information on "Cases in which the General Director requests to convene a Board of Directors meeting and issues requiring the Board of Directors' opinion", please refer to pages 46 and 47 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 77. Reports of the General Director to the Board of Directors on the performance of assigned duties and powers** *(For detailed information on "Reports of the General Director to the Board of Directors on the performance of*	

		assigned duties and powers", please refer to page 47 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.) **Article 78. Review of the implementation of resolutions and other authorized matters of the Board of Directors regarding the General Director** *(For detailed information on "Review of the implementation of resolutions and other authorized matters of the Board of Directors regarding the General Director", please refer to page 47 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 79. Issues that the General Director must report, provide information on, and methods of notification to the Board of Directors** *(For detailed information on "Issues that the General Director must report, provide information on, and methods of notification to the Board of Directors", please refer to pages 47 and 48 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 80. Coordination of control, management, and supervision activities between members of the Board of**	

		Directors and the General Director according to the specific tasks of the aforementioned members *(For detailed information on "Coordination of control, management, and supervision activities between members of the Board of Directors and the General Director according to the specific tasks of the aforementioned members", please refer to page 48 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	
39.	**CHAPTER IX. REGULATIONS ON PERFORMANCE EVALUATION, REWARD, AND DISCIPLINE FOR MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, SUPERVISORS, GENERAL DIRECTOR, MANAGERS, AND COMPANY EMPLOYEES** **Article 52. Performance evaluation for members of the Board of Directors, General Director, and managers** ... **Article 53. Rewards** ...	**Section 2. REGULATIONS ON ANNUAL EVALUATION OF PERFORMANCE, REWARD, AND DISCIPLINE FOR MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, GENERAL DIRECTOR, AND OTHER CORPORATE EXECUTIVES** **Article 81. Regulations on the performance evaluation of members of the Board of Directors, General Director, and other executives** *(For detailed information on "Regulations on the performance evaluation of members of the Board of Directors, General Director, and other executives", please refer to page 49 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 82. Rewards**	Restructure the old Chapter IX into Section 2 and detail the evaluation, reward, and discipline process.

	Article 54. Handling of violations ...	*(For detailed information on "Rewards", please refer to page 49 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)* **Article 83. Discipline** *(For detailed information on "Discipline", please refer to pages 49 and 50 of the Draft Internal Regulations on Corporate Governance.)*	
40.	**CHAPTER X. REPORTING AND DISCLOSURE OF INFORMATION** **Article 55. Obligation to disclose information** ... **Article 56. Disclosure of information on Corporate governance** ... **Article 57. Organization of information disclosure** ...	**Remove this content.**	This content is not required to be stipulated in the Internal Regulations on Corporate Governance according to Circular No. 116/2020/TT-BTC; the Company has developed and issued detailed content on reports and information disclosure in the Information Disclosure Regulations.
41.	**CHAPTER XI. SUPPLEMENT AND AMENDMENT OF THE INTERNAL**	**Chapter VI. REGULATION AMENDMENT**	Restructure into Chapter

	REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE **Article 58. Internal Regulations on Corporate Governance** 1. The amendment and supplementation of these Internal Regulations on Corporate Governance must be considered and decided by the General Meeting of Shareholders (GMS). 2. In case there are provisions of law related to the Company's operations that are not mentioned in this Charter or in case there are new provisions of law different from the terms in this Charter, those provisions of law shall automatically apply and regulate the Company's operations.	**Article 84. Supplement and amendment of the Regulations on corporate governance** 1. The supplementation or amendment of This Charter must be considered and decided by the Company's General Meeting of Shareholders (GMS). 2. In case there are provisions of law related to the company's operations that are not mentioned in this Charter or in case there are new provisions of law different from the terms in this Charter, those provisions of law shall automatically apply and regulate the company's operations.	VI, amend article numbers, and standardize document title terminology; keep the old regulatory content unchanged.
42.	**CHAPTER XII. EFFECTIVE DATE** **Article 59: Effective date** 1. This Internal Regulations on Corporate Governance consists of 12 chapters and 59 articles, amended and supplemented for the 3rd time, and was approved by the General Meeting of Shareholders (GMS) on April 28, 2021.	**Chapter VII. EFFECTIVE DATE** **Article 85. Effective Date** 1. This Charter consists of 07 Chapters and 85 Articles, which were unanimously approved by the General Meeting of Shareholders of Mien Dong Joint Stock Company on June 11, 2026, and the full text of these regulations was approved for effectiveness.	Update on the number of articles and the date of approval of This Charter.

	2. The Internal Regulations on Corporate Governance is prepared in 04 copies, with equal validity; 3. These Internal Regulations on Corporate Governance are the sole and official regulations of the Company. 4. Copies or extracts of these Internal Regulations on Corporate Governance must be signed by the Chairman of the Board of Directors or at least one-half of the total number of Members of the Board of Directors to be valid.	2. This Charter is the sole and official charter of the Company. 3. Copies or extracts of the Regulations on Corporate Governance must be signed by the Chairman of the Board of Directors.	